PHẦN VĂN BẢN KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1950/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án "Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội về việc thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương" (sau đây gọi tắt là Đề án) với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

- Tổ chức thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính một cách thống nhất, toàn diện, hiệu quả, bảo đảm trật tự quản lý nhà nước và phục vụ đắc lực cho công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, tội phạm, tiêu cực, tham nhũng, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Triển khai thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính mà Luật xử lý vi phạm hành chính đã

giao cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các cấp; tạo điều kiện về tổ chức bộ máy, biên chế cho các ngành, các cấp thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Gắn kết công tác tham mưu, xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính với công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

- Bảo đảm phù hợp với Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về "Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước", Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị quyết số 24/2013/QH13 của Quốc hội về thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính (sau đây gọi tắt là Nghị định số 81/2013/NĐ-CP).

- Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được giao theo Luật và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, bảo đảm tinh thần cải cách hành chính nhà nước.

- Bảo đảm sự quản lý thống nhất về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức, đồng thời ngăn chặn và phòng ngừa vi phạm từ phía các cơ quan nhà nước, công chức nhà nước trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

III. XÂY DỰNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ THỰC HIỆN QUẢN LÝ CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Thành lập Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính thuộc Bộ Tư pháp

Theo Điều 17 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các Bộ, ngành có trách nhiệm thực hiện hoặc phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

a) Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính là đơn vị trực thuộc Bộ Tư pháp, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Xây dựng, trình Bộ trưởng kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm, hàng năm của Cục; tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm của ngành Tư pháp.

- Xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để Bộ trưởng trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền; tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản do Bộ trưởng giao hoặc theo yêu cầu phối hợp của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, đơn vị thuộc các Bộ, ngành khác có liên quan.

- Theo dõi, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các phương án xử lý các bất cập, hạn chế trong thực tiễn áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

- Hướng dẫn công tác phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; hướng dẫn, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

- Về theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

+ Có ý kiến về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm pháp luật theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ;

+ Xây dựng Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi toàn quốc.

- Về kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ:

+ Thực hiện kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

+ Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

- Đề xuất với Bộ trưởng về việc kiến nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ tổ chức thanh tra việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; tham gia đoàn thanh tra liên ngành do các Bộ, cơ quan ngang Bộ thành lập.

- Về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính:

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính;

+ Hướng dẫn việc quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Thiết lập, duy trì hoạt động của cổng thông tin để tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, kết quả giải quyết các vụ việc vi phạm hành chính theo quy định.

- Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

- Thực hiện hợp tác quốc tế về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và quản lý công chức, viên chức, người lao động của đơn vị theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

- Thực hiện chế độ tài chính, kế toán, quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

b) Cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính

Để bảo đảm triển khai chức năng, nhiệm vụ được giao, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính gồm 01 Cục trưởng, không quá 03 phó Cục trưởng và 05 đơn vị trực thuộc. Cơ cấu tổ chức của Cục được xây dựng trên nguyên tắc phân định rõ nhiệm vụ của từng bộ phận theo hướng chuyên sâu và không có sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu của hoạt động quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính. Cụ thể như sau:

- Văn phòng Cục (dự kiến có 10 người, bao gồm văn thư (1), tổng hợp, chương trình, kế hoạch, báo cáo (3), tài chính, kế toán (2), hành chính, quản trị (2), thống kê (2)): Thực hiện chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng tháng, hàng quý, hàng năm của Cục; lập dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động hàng năm hoặc đột xuất của Cục trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định; thống kê, tổng kết, đánh giá, xây dựng báo cáo việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Phòng Chính sách, pháp luật (dự kiến có 08 người): Thực hiện chức năng chủ yếu là giúp Cục trưởng thực hiện các hoạt động: Nghiên cứu, xây dựng, thẩm định, góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan về lĩnh vực quản lý; theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Phòng Nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính (dự kiến gồm có 07 người): Thực hiện chức năng chủ yếu là giúp Cục trưởng thực hiện các hoạt động: Hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp vướng mắc pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kiểm tra, phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Phòng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính (dự kiến có 10 người, trong đó có 2 - 3 kỹ sư tin học): Thực hiện chức năng tham mưu, giúp Cục trưởng xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính; cung cấp thông tin về xử lý vi phạm hành chính; công bố thông tin về xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

- Trung tâm Thông tin pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (dự kiến khoảng 07 - 10 người): Là đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động theo quy định của Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Trung tâm có chức năng thông tin pháp luật, tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; phối hợp với Học viện Tư pháp bồi dưỡng pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

Như vậy, số biên chế công chức, viên chức của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính gồm khoảng từ 42 - 45 người.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào tình hình cụ thể về khối lượng công việc, Bộ Tư pháp tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả và những khó khăn, vướng mắc; trên cơ sở đó đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định về tổ chức, biên chế công chức, số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Kiện toàn tổ chức pháp chế thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 17 Luật xử lý vi phạm hành chính, các Bộ, ngành có trách nhiệm thực hiện hoặc phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật xử lý vi phạm hành chính; cung cấp thông tin cho Bộ Tư pháp về xử lý vi phạm hành chính để xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia; định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo Bộ Tư pháp về công tác xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của cơ quan mình.

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, trong đó quy định trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, bao gồm:

a) Thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

b) Xây dựng báo cáo tình hình xử phạt vi phạm hành chính gửi Bộ Tư pháp theo quy định;

c) Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

d) Xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền xử phạt của Bộ, cơ quan ngang Bộ; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin để phục vụ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ Tư pháp;

đ) Thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

e) Thực hiện các nhiệm vụ phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

g) Xây dựng cơ sở vật chất, kiện toàn tổ chức, bố trí nguồn lực để triển khai việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 24/2012/QH13 của Quốc hội về thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khối lượng công việc, nhu cầu hoạt động thực tế, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ bố trí đủ biên chế cho Vụ Pháp chế để bảo đảm hoàn thành đầy đủ, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP.

3. Kiện toàn tổ chức các cơ quan tư pháp địa phương để giúp Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Kiện toàn Sở Tư pháp để giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương. Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

Để giúp Ủy ban nhân dân thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương, việc kiện toàn tổ chức của Sở Tư pháp được thực hiện như sau:

- Nhiệm vụ, quyền hạn

Sở Tư pháp là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa phương.

Sở Tư pháp có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

+ Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo dõi và báo cáo công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại địa phương;

+ Đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc Bộ Tư pháp nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau;

+ Phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

+ Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

+ Kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh việc thanh tra khi có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trên địa bàn theo quy định;

+ Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương;

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ Tư pháp.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại Sở Tư pháp

Thực tế công tác xử lý vi phạm hành chính diễn ra thường xuyên và tập trung chủ yếu ở cấp địa phương. Để bảo đảm triển khai thực hiện nhiệm vụ được thống nhất, kịp thời và có hiệu quả, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiện toàn tổ chức, biên chế thuộc Sở Tư pháp để giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính như sau:

+ Thành lập Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính tại Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội với ít nhất là 07 biên chế công chức; tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ với ít nhất là 05 biên chế.

+ Đối với Sở Tư pháp các tỉnh chưa thành lập Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính thì Sở Tư pháp phân công nhiệm vụ quản lý công tác xử lý vi phạm hành chính cho phòng chuyên môn thích hợp thuộc Sở trên tinh thần bổ sung từ 03 đến 05 biên chế chuyên trách để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP.

b) Bổ sung biên chế, cán bộ cho Phòng Tư pháp thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương. Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định Phòng Tư pháp huyện, quận, thị xã,

thành phố thuộc tỉnh giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

Phòng Tư pháp có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi và báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

- Đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp huyện kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau.

- Thực hiện các nhiệm vụ phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương.

Căn cứ yêu cầu và khối lượng công việc quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bổ sung biên chế cho Phòng Tư pháp cấp huyện, bảo đảm mỗi Phòng Tư pháp ít nhất 01 biên chế chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

c) Việc triển khai nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã có nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP. Công chức Tư pháp - Hộ tịch giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, có các nhiệm vụ sau:

- Giúp Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi và báo cáo tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

- Tổng hợp kiến nghị về các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau để đề xuất việc nghiên cứu, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bảo đảm bố trí đủ biên chế công chức Tư pháp - Hộ tịch để giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác tư pháp, trong đó có quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn.

IV. CÁC GIẢI PHÁP VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Về xây dựng thể chế

Hoàn thiện thể chế phục vụ cho công tác quản lý nhà nước và triển khai thực hiện Luật xử lý vi phạm hành chính là một trong những nội dung quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính. Do đó, để triển khai thực hiện Đề án, cần tập trung hoàn thành việc thực hiện Kế hoạch triển khai và Danh mục nghị định quy định chi tiết thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, các đề án, văn bản có liên quan và triển khai xây dựng các văn bản sau đây:

- Thông tư liên tịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và công tác tư pháp của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2013 (trên cơ sở các Nghị định thay thế Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

- Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan tư pháp địa phương, trong đó có quy định về nhiệm vụ, tổ chức và biên chế cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2013.

2. Về tổ chức bộ máy, biên chế nhân sự

a) Đối với Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thành lập Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính trực thuộc Bộ Tư pháp theo quy định tại Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

Thời gian thực hiện: Tháng 11 năm 2013.

- Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính; lựa chọn, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo của Cục và các đơn vị thuộc Cục.

Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2013.

- Bố trí, sắp xếp, tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ triển khai thực hiện nhiệm vụ của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2013 và Quý I năm 2014.

b) Đối với việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các Bộ, ngành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quyết định về tổ chức, bố trí bổ sung biên chế, cán bộ cho tổ chức pháp chế để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2013.

c) Đối với việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định kiện toàn về tổ chức, biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính tại Sở Tư pháp theo nội dung Đề án.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2013.

- Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng, trình Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân bổ sung biên chế, cán bộ tại Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và bố trí đủ công chức Tư pháp - Hộ tịch để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2013.

3. Về bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Đối với Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc cho Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chế độ hiện hành.

- Nguồn kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện đi lại, làm việc, kinh phí cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và cho hoạt động xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính từ ngân sách trung ương, do Bộ Tài chính bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Tư pháp; từ năm 2014, Bộ Tư pháp lập dự toán để thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

b) Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ

- Bảo đảm trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ, ngành.

- Lập dự toán ngân sách hàng năm gửi Bộ Tài chính để bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

c) Đối với địa phương

- Bảo đảm trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương; tiếp nhận và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

- Nguồn kinh phí được bố trí từ ngân sách địa phương và giao cho các cơ quan thực hiện theo quy định pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Tư pháp có nhiệm vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức thực hiện Đề án.

- Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thành lập Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

- Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

- Phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương; bảo đảm tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện kịp thời và hiệu quả nhiệm vụ theo yêu cầu của Nghị quyết của Quốc hội.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Đề án.

2. Bộ Nội vụ có nhiệm vụ:

- Phối hợp với Bộ Tư pháp trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

- Phối hợp với Bộ Tư pháp hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo nội dung của Đề án.

- Đề xuất và hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí bổ sung biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo các nội dung của Đề án.

3. Bộ Tài chính có nhiệm vụ:

- Bảo đảm ngân sách nhà nước cấp hàng năm cho việc thực hiện Đề án theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan bố trí kinh phí và hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương trong việc lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện Đề án theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan; phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc thực hiện Đề án.

4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ có nhiệm vụ:

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại Bộ, cơ quan ngang Bộ.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, kiện toàn tổ chức, bố trí biên chế để triển khai nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ, cơ quan ngang Bộ.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nhiệm vụ:

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại địa phương.

- Chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tư pháp trong việc kiện toàn tổ chức, sắp xếp cán bộ, bổ sung biên chế để triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và bố trí đúng, đủ công chức Tư pháp - Hộ tịch theo nội dung Đề án.

- Bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện Đề án tại địa phương, kinh phí và các điều kiện về cơ sở vật chất cho Sở Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

- Chỉ đạo sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan của địa phương trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

6. Kinh phí thực hiện Đề án

Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ khác (nếu có). Việc bố trí kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Ngân sách trung ương bảo đảm cho việc thực hiện các nhiệm vụ về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Ngân sách địa phương bảo đảm cho việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của địa phương.

Hàng năm, Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân các cấp lập dự toán kinh phí gửi cơ quan có thẩm quyền quyết định và giao dự toán thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 080.44946 – 080.44417
Fax: 080.44517
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng